

Bản án số: 78/2020/HSST

Ngày: 01-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ X-TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Ngọc Hân

Cán bộ phường Mỹ Long - Thành phố X

2. Ông Lê Thành Thật

Phó chủ tịch HĐND phường Mỹ Phước – Thành phố X

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố X.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/HSST ngày 21/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 12/8/2020 đối với bị cáo:

Trần K (tên gọi khác: Tư, Hiếu), sinh năm 1989 tại huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Hòa Tây B, xã Phú Thuận, huyện T, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 181/1C, khóm Đông Thịnh 8, phường MP, Thành phố X, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phát Q (chết) và bà Nguyễn Thị Q (chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng với Trần Quang Th, sinh năm 1978 và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh ngày 04/01/2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/02/2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Quang Th, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 181/1C, khóm Đông Thịnh 8, phường MP, Thành phố X, tỉnh An Giang. Vắng mặt

2. Anh Phú Trọng Ng, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khóm Tây Khánh 8, phường Mỹ Hòa, Thành phố X, tỉnh An Giang. Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Hòa Tây A, xã Phú Thuận, huyện T, tỉnh An Giang. Vắng mặt

4. Anh Khúc Văn Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố X, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 11/2019 đến ngày 11/02/2020, Trần K nhiều lần mua ma túy đá của Trương Minh P (Phát Đĩ) khoảng 06 đến 07 lần, mỗi lần mua 01 gói với giá 500.000 đồng, đưa tiền nhờ Duy (không rõ họ, địa chỉ) mua ma túy đá (không rõ người bán ma túy cho Duy) đem về nhà số 181/1C, khóm Đông Thịnh 8, phường MP, Thành phố X chia nhỏ thành nhiều gói để sử dụng và bán lại cho Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L, Khúc Văn Đ, Duy, Mác Ngao (không rõ họ, địa chỉ), mỗi lần bán 01 gói, với giá mỗi gói từ 70.000 đồng đến 300.000 đồng. Trong đó, có nhiều lần Ng đi cùng với L, Đ đến mua ma túy của K rồi ra phía sau nhà K sử dụng. K và Trần Quang Th (chồng K) có sử dụng ma túy đá chung với những người này khoảng 2 lần.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, Công an Thành phố X kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67M1-480.29 do Phú Trọng Ng điều khiển chở Nguyễn Văn L trên đường Ung Văn Khiêm thuộc khóm Đông Thịnh 8, phường MP, phát hiện trong túi quần của Ng có 01 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Ng, L khai là ma túy đá, cả hai góp tiền mua của K để sử dụng nên Công an Thành phố X đã lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 11/02/2020, Công an Thành phố X kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67F4-0046 do Khúc Văn Đ điều khiển trên đường Ung Văn Khiêm thuộc khóm Đông Thịnh 8, phường MP thì phát hiện trong túi quần của Đ có 01 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng, Đ khai là ma túy đá mua của K để sử dụng nên Công an Thành phố X đã lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố X khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần K tại nhà số 181/1C, khóm Đông Thịnh 8, phường

MP phát hiện thu giữ trong phòng ngủ cạnh nơi K ngồi 03 gói nilon chứa chất tinh thể rắn màu trắng, 245.000 đồng, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp kim loại, 02 hộp quẹt gas, 04 đoạn ống hút nhựa, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 cây kẹp bằng kim loại, 02 bình hút tự chế, 01 chai gas BLUESKY và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0888242951. Quá trình điều tra, Trần K thừa nhận 03 gói nilon chứa tinh thể màu trắng bị Cơ quan điều tra thu giữ là ma túy đá, K nhờ Duy mua để sử dụng và bán lại.

Kết luận giám định số 38/KLGT-PC09(MT) ngày 23/02/2020, số 39/KLGT-PC09(MT) ngày 26/02/2020, số 40/KLGT-PC09(MT) ngày 07/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định như sau: 01 hộp được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường MP, Thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Hồ Tấn Kh, Trương Văn D, Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L, Trần Nhân H, bên trong có 01 (một) gói nilon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,0296 gam; 01 hộp được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường MP, thành phố X và các chữ ký ghi tên Hoàng Minh Tr, Khúc Văn Đ, Trần Phú Đ, Trần Nhân H, bên trong có 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,0106 gam; Gói 1: Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường MP, thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Vinh H, Trần K, Nguyễn Hồng T, Trần Nhân H, bên trong có 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,0457 gam (kí hiệu M₁). Mẫu M₁ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Gói 2: Được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường MP, thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Vinh H, Trần K, Nguyễn Hồng T, Trần Nhân H, bên trong có: 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,0500 gam (kí hiệu M₂); 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,1432 gam (kí hiệu M₃);

Mẫu M₂, M₃ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,1932 gam.

Các Phiếu xét nghiệm các ngày 10 và 11/02/2020 của Trung tâm Y tế thành phố X ghi nhận: Trần K, Trần Quang Th, Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L và Khúc Văn Đ dương tính với Methamphetamine.

Cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố X, truy tố Trần K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố X vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trần K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu số ma túy sau giám định, gồm: 01 hộp được niêm phong (Vụ số 38/KLGT-PC09(MT) ngày 23/02/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 07 giờ 50 phút ngày 19/3/2020 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 01 hộp được niêm phong (Vụ số 39/KLGT-PC09(MT) ngày 26/02/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 08 giờ 15 phút ngày 19/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 02 hộp được niêm phong (Vụ số 40/KLGT-PC09(MT) ngày 07/3/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 08 giờ 35 phút ngày 19/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang);

Tịch thu tiêu hủy các vật dụng dùng sử dụng ma túy: 02 (hai) hột quẹt gas đã qua sử dụng; 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa đã qua sử dụng; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cây kẹp bằng kim loại đã qua sử dụng; 02 (hai) bình hút tự chế; 01 (một) chai gas BLUESKY đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu đen và 01 (một) hộp kim loại có ghi chữ Damisa;

Tịch thu ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, sim số 0888.242951, model: 1280, IMEI: 356359/05/630982/6 đã qua sử dụng chưa kiểm tra bên trong và số tiền 200.000đ;

Trả lại cho bị cáo K: 45.000đ.

Bị cáo Trần K khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Do cần tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của Trương Minh Ph, có khi nhờ người tên Duy mua ma túy đã về nhà trợ phân lẻ bán lại cho các con nghiện để hưởng lợi từ 100.000đ đến 150.000đ. Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ tháng 11/2019 đến ngày 11/02/2020 thì bị Công an thành phố X khám xét nơi ở của bị cáo và thu giữ 3 gói nilon chứa

chất ma túy, điện thoại Nokia dùng để liên lạc với con nghiện mua ma túy, số tiền 245.000 đồng, trong đó có 200.000đ bị cáo vừa bán ma túy, còn 45.000 đồng là tiền riêng của bị cáo và các vật dụng dùng để sử dụng ma túy. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, xử lý vật chứng, bị cáo không có ý kiến tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L, Khúc Văn Đ và Trần Quang Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, trình bày: Từ tháng 11/2019 cho đến ngày 11/02/2020, Ng đã mua ma túy đá của K khoảng hơn 20 lần để sử dụng, mỗi lần mua 01 gói ma túy đá với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Ng, Đ góp tiền đến nhà của K mua ma túy 02 lần và góp tiền với L mua ma túy khoảng 03 đến 04 lần. Trong đó, có khoảng 02 lần L, Ng sử dụng ma túy đá chung với K, Th ở khu vực phía sau nhà K. Riêng, Trần Quang Th chung sống như vợ chồng với bị cáo K nhưng Th không biết việc K mua bán trái phép chất ma túy (BL 108 – 149).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan Trần Quang Th, Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L, Khúc Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của những người này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Từ tháng 11/2019 đến ngày 11/02/2020, bị cáo Trần K thừa nhận mua ma túy đá của Trương Minh Ph khoảng 06 đến 07 lần, mỗi lần mua 01 gói với giá 500.000 đồng và nhờ người tên Duy mua ma túy đá đem về cho bị cáo phân lẻ bán lại cho Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L, Khúc Văn Đ và một số con nghiện khác để hưởng lợi bất chính, cụ thể trong 02 ngày (ngày 10 và ngày 11/02/2020) tổng số ma túy bị cáo bán cho các con nghiện và thu giữ tại nhà bị cáo là 0,2791 gam. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người người có quyền lợi Ng vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố X truy tố bị cáo Trần K theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Trương Minh Phát đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo đã bị khởi tố, tạm giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác. Riêng, Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ 0,0296 gam Methamphetamine, Khúc Văn Đ có hành vi tàng trữ 0,0106 gam Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố X không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ng, L, Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, Ng, L, Đ cùng với Trần Quang Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố X có công văn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định pháp luật. Riêng Th đã bị Ủy ban nhân dân phường MP áp dụng biện pháp giáo dục tại phường.

Người tên Duy, Mác Ngao chưa rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra - Công an Thành phố X làm rõ, xử lý sau.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Methamphetamine là một trong các chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực của người sử dụng, làm mất khả năng lao

động, học tập, làm rối loạn hành vi, làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và tội phạm hình sự khác.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của bản thân, biết hành vi trên là vi phạm pháp luật, gây ra các hậu quả xấu, bởi chính bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Lẽ ra, như những phụ nữ cùng trang lứa, bị cáo phải tìm công việc phù hợp để tạo ra thu nhập, chăm sóc con thật tốt và là tấm gương tốt để nuôi dạy con cháu. Thế nhưng ngược lại, bị cáo thích sống buông thả, nghiện ngập, không có trách nhiệm với bản thân và gia đình, thích thể hiện bản lĩnh, muốn có tiền tiêu xài, có ma túy để sử dụng mà không lao động cực khổ nên bị cáo đã dẫn thân vào con đường phạm tội, bằng việc mua bán trái phép chất ma túy, là một trong những chất Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ bằng mọi hình thức nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, Điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy, bị cáo có thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên Hội đồng xét xử xem không buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung vào ngân sách Nhà nước, điều này thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng định khung thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên được quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo đề nghị truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội là phụ nữ có thai, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố X có chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố X theo biên bản giao, nhận vật

chứng ngày 20/7/2020 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

01 hộp được niêm phong (Vụ số 38/KLGT-PC09(MT) ngày 23/02/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 07 giờ 50 phút ngày 19/3/2020 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 01 hộp được niêm phong (Vụ số 39/KLGT-PC09(MT) ngày 26/02/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 08 giờ 15 phút ngày 19/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 02 hộp được niêm phong (Vụ số 40/KLGT-PC09(MT) ngày 07/3/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 08 giờ 35 phút ngày 19/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 02 (hai) hột quẹt gas đã qua sử dụng; 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa đã qua sử dụng; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cây kẹp bằng kim loại đã qua sử dụng; 02 (hai) bình hút tự chế; 01 (một) chai gas BLUESKY đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu đen và 01 (một) hộp kim loại có ghi chữ Damisa. Đây là chất ma túy, vật cấm lưu hành và các công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, sim số 0888.242951, model: 1280, IMEI: 356359/05/630982/6 đã qua sử dụng chưa kiểm tra bên trong. Đây là tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mãi sung ngân sách Nhà nước và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có;

Trả lại cho bị cáo 45.000đ (bốn mươi lăm nghìn).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt người có quyền lợi Ng vụ liên quan Trần Quang Th, Phú Trọng Ng, Nguyễn Văn L, Khúc Văn Đ.

Tuyên xử:

[1] Xử phạt:

Bị cáo Trần K 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bên trong: 01 hộp (Vụ số 38/KLGT-PC09(MT) ngày 23/02/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 07 giờ 50 phút ngày 19/3/2020 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 01 hộp (Vụ số 39/KLGT-PC09(MT) ngày 26/02/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 08 giờ 15 phút ngày 19/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang); 02 hộp (Vụ số 40/KLGT-PC09(MT) ngày 07/3/2020) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố X và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Trần Nhân H (Biên bản đóng gói, niêm phong lúc 08 giờ 35 phút ngày 19/3/2020 tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang);

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) hột quẹt gas đã qua sử dụng; 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa đã qua sử dụng; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cây kẹp bằng kim loại đã qua sử dụng; 02 (hai) bình hút tự chế; 01 (một) chai gas BLUESKY đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu đen và 01 (một) hộp kim loại có ghi chữ Damisa;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, sim số 0888.242951, model: 1280, IMEI: 356359/05/630982/6 đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo K: 45.000đ (bốn mươi lăm nghìn đồng).

(Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2020 giữa Cơ quan điều tra – Công an thành phố X và Chi cục Thi hành án dân sự Thành

phố X và Giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh An Giang lập ngày 24/3/2020).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQL và NVLQ;
- Chi cục T.H.A TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam